

Số: 252 /QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 27 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế phối hợp trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng công trình có yêu cầu phê duyệt phòng cháy và chữa cháy, thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 229/TTr-SXD ngày 06 tháng 11 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng công trình có yêu cầu phê duyệt phòng cháy và chữa cháy, thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc và triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

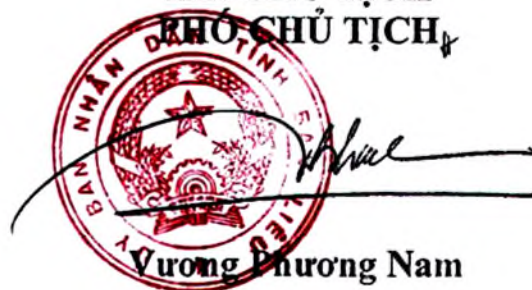
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- TP: KT, PP Thi, CV: Duy, Hương;
- Lưu: VT, CH, MT (QĐ 18) *ML*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

~~KHO~~ CHỦ TỊCH



Vương Dương Nam

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng công trình có yêu cầu phê duyệt phòng cháy và chữa cháy, thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu
(Ban hành kèm theo Quyết định số 252 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành (bao gồm các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương), Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng công trình có yêu cầu phê duyệt phòng cháy và chữa cháy, thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành (bao gồm các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương), Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan.

b) Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng công trình có yêu cầu thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ; thực hiện đánh giá tác động môi trường quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ hoặc thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường quy định tại phụ lục 5.1 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Mục tiêu phối hợp

Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng, tạo thuận lợi cho chủ đầu tư triển khai nhanh các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Phối hợp thực hiện song song các công tác: Thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng công trình có yêu cầu phê duyệt phòng cháy và chữa cháy, thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng theo quy định hiện hành.

2. Đảm bảo tính thống nhất, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn mỗi cơ quan, đơn vị, tuân thủ theo quy định của pháp luật chuyên ngành và theo Quy chế này.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các bên trong công tác phối hợp.

4. Đảm bảo quy trình phối hợp rõ ràng và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho nhà đầu tư trong việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP

Mục 1

Trong công tác kết nối cấp điện, cấp nước, thoát nước

Điều 4. Kết nối cấp điện, cấp nước, thoát nước

1. Kết nối cấp điện (*Công ty Điện lực*): Trình tự, thủ tục, thời gian thỏa thuận đấu nối với khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng ở cấp điện áp trung áp:

a) Khi có nhu cầu đấu nối mới hoặc thay đổi đấu nối hiện có ở cấp điện áp trung áp, khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng phải gửi cho đơn vị Điện lực các tài liệu theo quy định tại Khoản 2, Điều 43, Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối.

b) Khi nhận được hồ sơ đề nghị đấu nối, đơn vị Điện lực có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ (*bao gồm kiểm tra sự phù hợp với nội dung quy hoạch phát triển điện lực tại địa phương trong Quy hoạch tỉnh*). Trong thời hạn 01 (*một*) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đơn vị Điện lực phải liên hệ với khách hàng để khảo sát hiện trường.

c) Trong thời hạn 01 (*một*) ngày làm việc kể từ khi hoàn tất việc khảo sát hiện trường, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm dự thảo và ký Thỏa thuận đấu nối với khách hàng theo nội dung quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Công Thương.

2. Kết nối cấp nước (*Công ty Cổ phần cấp nước Bạc Liêu*): Không quá 07 ngày.

Bước 1: Phòng kinh doanh tiếp nhận các thông tin sau:

Tiếp nhận đơn, kiểm tra các thông tin trong đơn và hoàn chỉnh thủ tục

giấy tờ vô nước. Sau đó nhập các thông tin về khách hàng vào các chương trình quản lý khách hàng để quản lý và chuyển hồ sơ qua Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật (thời gian 01 ngày kể khi hoàn thành thủ tục).

Bước 2: Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật phân công nhân viên kỹ thuật đi khảo sát và lập chiết tính rồi chuyển về Phòng Kinh doanh (không quá 03 ngày kể từ khi nhận đơn). Trường hợp khách hàng chưa có nhu cầu vào nước ngay và hẹn lại ngày khác, Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật xác nhận thông tin và chuyển hồ sơ về Phòng Kinh doanh.

Bước 3: Phòng Kinh doanh thông báo khách hàng lên đóng phí (nếu có). Sau khi hoàn thành các bước chuyển qua Phòng Quản lý mạng lưới cấp nước để thi công (thời gian 01 ngày kể khi hoàn thành các thủ tục).

Bước 4: Phòng Quản lý mạng lưới cấp nước thực hiện công tác thi công; lập biên bản xác định chỉ số đồng hồ tại thời điểm lắp đặt và bàn giao cho khách hàng sử dụng.

Phòng Quản lý mạng lưới cấp nước nhập thông tin vào chương trình quản lý khách hàng và chuyển hồ sơ về Phòng Kinh doanh lưu trữ (thời gian không quá 02 ngày kể khi nhận được thông tin).

3. Kết nối thoát nước (Trung tâm Dịch vụ đô thị): Thời gian thực hiện là 07 ngày

- Đơn đề nghị về đầu nối công nhánh vào hệ thống thoát nước.
- Bản sao y có chứng thực của các cơ quan có thẩm quyền một trong các giấy tờ về pháp lý đất (như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyết định giao đất, Giấy phép xây dựng nếu xây dựng mới, ...), các văn bản liên quan đến khu đất nếu có.
- Bản sao quyết định phê duyệt và báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Văn bản thỏa thuận đầu nối của đơn vị thiết kế thi công.
- Bản sao y có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị thiết kế thi công.
- Bản vẽ thiết kế thi công đầu nối gồm: Họa đồ vị trí, mặt bằng lắp đặt đầu nối; thiết kế tái lập mặt đường, vỉa hè; thiết kế chi tiết đầu nối công nhánh vào hệ thống thoát nước của thành phố.
- Đối với công trình phải lập thiết kế cơ sở hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định hiện hành, bổ sung thuyết minh thiết kế cơ sở hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, kèm theo quyết định phê duyệt.
- Đối với công trình thoát nước xây dựng trong khu dân cư mới, khu đô thị mới, bổ sung thêm Bản vẽ quy hoạch chi tiết, kèm theo quyết định phê duyệt.

- Thuyết minh phương án thi công đấu nối.
- Bảng tiến độ thi công đấu nối.

Mục 2

Trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng

Điều 5. Quy trình và thời gian thẩm định dự án đầu tư xây dựng

1. Việc thực hiện thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm duyệt thiết kế xây dựng công trình; thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy; thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (*sau đây gọi tắt là thẩm định*) theo nguyên tắc thẩm định song song.

2. Trong thời gian 05 (*năm*) ngày làm việc, trường hợp hồ sơ đề nghị thẩm định có nội dung chưa phù hợp dẫn đến kết quả thẩm định không đạt yêu cầu, cơ quan thẩm định có trách nhiệm thông báo kịp thời đến chủ đầu tư để bổ sung hoặc chỉnh sửa, đồng thời thông báo đến cơ quan thẩm định có liên quan để xem xét, tạm dừng việc thẩm định (*nếu thấy cần thiết*).

Chủ đầu tư có trách nhiệm khắc phục các sai sót và bổ sung hồ sơ cho các cơ quan thẩm định trong thời hạn 20 (*hai mươi*) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan thẩm định. Nếu quá thời hạn, cơ quan thẩm định dừng việc thẩm định, chủ đầu tư trình thẩm định lại khi có yêu cầu.

3. Các cơ quan thực hiện thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định và thông báo kết quả thẩm định cho chủ đầu tư trong thời gian như sau:

a) Trường hợp thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công có yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy:

- Các cơ quan theo phân cấp thẩm quyền thẩm định tại Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Ban hành Quy định về thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án; phân cấp thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế cơ sở, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu*” và Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh “*Ban hành quy định về thẩm quyền phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - tổng dự toán công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu*” thực hiện:

+ Thẩm định dự án: Không quá 28 (*hai mươi tám*) ngày làm việc đối với dự án nhóm B; 20 (*hai mươi hai*) ngày làm việc đối với dự án nhóm C.

+ Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Không quá 19 (*mười chín*) ngày làm việc.

- Cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thực hiện:

+ Có ý kiến về giải pháp phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở trong thời gian không quá 05 (*năm*) ngày làm việc đối với dự án nhóm B

và nhóm C.

+ Thẩm duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: Không quá 10 (mười) ngày làm việc đối với dự án, công trình nhóm B và C.

b) Trường hợp thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế cơ sở có yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường:

Thời gian thực hiện thẩm định của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thực hiện như quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều này.

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc hoặc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường không quá 10 (mười) ngày làm việc đối với dự án báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình.

Trường hợp chưa thể có kết quả thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm có ý kiến bằng văn bản về việc thẩm định hồ sơ trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc.

4. Sở quản lý xây dựng chuyên ngành tổng hợp các kết quả thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trong thông báo kết quả thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng công trình của mình.

Cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Sở Tài nguyên và Môi trường ngoài việc thông báo kết quả cho chủ đầu tư, có trách nhiệm thông báo kết quả về các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo thời gian quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp quá thời hạn nêu trên, các cơ quan liên quan không có văn bản thông báo kết quả, ý kiến thẩm định thì được xem như đã chấp thuận về nội dung hồ sơ trình thẩm định và chịu trách nhiệm về lĩnh vực quản lý của mình.

5. Đối với trường hợp dự án chưa thể có kết quả thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, sau khi tổng hợp ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở quản lý xây dựng chuyên ngành thông báo kết quả thẩm định dự án cho chủ đầu tư, trong đó yêu cầu chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật kết quả thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi trình phê duyệt dự án (đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách) hoặc khi thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng (đối với dự án sử dụng vốn khác).

6. Trường hợp kết quả thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường làm thay đổi quy mô thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng công trình thì chủ đầu tư có trách nhiệm trình Sở quản lý xây dựng chuyên ngành thẩm định lại.

Mục 3 **Trong công tác cấp phép xây dựng**

Điều 6. Quy trình và thời gian cấp giấy phép xây dựng công trình (tối đa 15 ngày làm việc).

1. Bước 1. Đơn vị thực hiện: Cơ quan cấp giấy phép xây dựng (tối đa 02 ngày làm việc).

- Tiếp nhận hồ sơ;
- Gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có).

2. Bước 2. Đơn vị thực hiện: Cơ quan cấp giấy phép xây dựng; Các cơ quan đơn vị có liên quan (tối đa 05 ngày làm việc).

- Cơ quan cấp giấy phép xây dựng kiểm tra nội dung hồ sơ xin phép xây dựng;

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, góp ý theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép xây dựng (nếu có).

3. Bước 3. Đơn vị thực hiện: Cơ quan cấp giấy phép xây dựng (tối đa 07 ngày làm việc).

- Bổ sung hồ sơ (nếu có): Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì thông báo cho chủ đầu tư bổ sung (trong thời hạn 05 ngày), nếu tiếp tục không đạt thì gia hạn thêm 03 ngày.

- Nếu không đạt yêu cầu, có văn bản trả lời chủ đầu tư lý do từ chối cấp giấy phép xây dựng.

- Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, tổng hợp nội dung góp ý, lập dự thảo giấy phép xây dựng, trình ký:

4. Bước 4. Đơn vị thực hiện: Cơ quan cấp giấy phép xây dựng (tối đa 01 ngày làm việc). Ký và ban hành giấy phép xây dựng.

Mục 4 **Trong công tác kiểm tra nghiệm thu và đưa công trình vào sử dụng**

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

1. Trách nhiệm Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình chuyên ngành được quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Điều 8, Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh “Ban hành quy định về phân cấp quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”.

2. Trách nhiệm của Chủ đầu tư khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng:

a) Chủ động có văn bản báo cáo gửi các cơ quan có thẩm quyền các thông tin như: Tên và địa chỉ liên lạc, tên công trình, địa điểm xây dựng, quy mô và

tiến độ dự kiến thi công để cơ quan có thẩm quyền thông báo kế hoạch kiểm tra theo đúng quy định.

b) Cung cấp đầy đủ các hồ sơ liên quan đến công tác nghiệm thu cho Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra; phối hợp thực hiện các thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng, thí nghiệm khả năng chịu lực... khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo quy định.

c) Phối hợp với Nhà thầu thi công, Tư vấn thiết kế và các đơn vị liên quan thực hiện giải trình các tồn tại, biện pháp khắc phục (nếu có) theo yêu cầu của đơn vị có thẩm quyền khi thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu.

Điều 8. Phối hợp kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng và kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

Khi kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào khai thác, sử dụng đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý thì cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp cơ quan chuyên môn thuộc Công an tỉnh tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng và phòng cháy, chữa cháy.

Điều 9. Trình tự kiểm tra công tác nghiệm thu

Trình tự kiểm tra công tác nghiệm thu thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 13 Thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng, nội dung cơ bản gồm:

1. Kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng

Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày khởi công công trình, chủ đầu tư phải báo cáo thông tin công trình bằng văn bản đến cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định;

Cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kế hoạch kiểm tra bằng văn bản đến chủ đầu tư;

Căn cứ vào loại và cấp của từng công trình, cơ quan chuyên môn về xây dựng quyết định thời điểm tổ chức kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng, khi công trình kết thúc các giai đoạn thi công quan trọng, nhưng không quá 02 lần đối với các công trình từ cấp II trở xuống, trừ trường hợp có sự cố về chất lượng công trình trong quá trình thi công xây dựng.

Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức kiểm tra, xác lập biên bản kiểm tra;

Cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản gửi chủ đầu tư (*chậm nhất sau 7 ngày, kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra*);

Các văn bản báo cáo, thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu...theo mẫu văn bản ban hành tại Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

2. Kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng đưa vào sử dụng.

Tối thiểu trước 10 ngày so với ngày chủ đầu tư dự kiến tổ chức nghiệm thu hoàn thành công trình, chủ đầu tư phải gửi báo cáo hoàn thành thi công xây dựng đến cơ quan chuyên môn về xây dựng, đồng thời chuẩn bị hồ sơ hoàn thành kèm danh mục hồ sơ theo Phụ lục III Thông tư 26/2016/TT-BXD;

Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu trong kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và kiểm tra đối với các bộ phận, công việc xây dựng chưa được kiểm tra trong lần kiểm tra trước;

Cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản gửi chủ đầu tư chậm nhất sau 07 ngày, kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, rà soát và tổ chức khắc phục các tồn tại (nếu có);

Chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các yêu cầu trong kết quả kiểm tra, tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình theo quy định; gửi biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình và báo cáo về việc khắc phục các tồn tại (nếu có) đến cơ quan chuyên môn về xây dựng;

Căn cứ vào biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình và báo cáo về việc khắc phục các tồn tại (nếu có) của chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng ra văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của chủ đầu tư trong thời hạn 10 ngày kể từ khi kết thúc kiểm tra. Trường hợp chủ đầu tư phải tổ chức khắc phục các tồn tại, thì thời hạn ra văn bản chấp thuận được tính từ khi chủ đầu tư hoàn thành các yêu cầu này;

Các văn bản báo cáo, thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu...theo mẫu văn bản ban hành tại Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

Mục 5

Trong xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xây dựng

Điều 10. Nội dung phối hợp xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng

Sở Xây dựng giao cho Thanh tra Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, hướng dẫn những tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng; đồng thời xử lý những vi phạm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành (bao gồm các Sở: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương), Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan tổ chức rà soát, xây dựng Quy trình giải quyết thủ tục hành chính về thẩm định tại cơ quan mình và niêm yết công khai để thực hiện.

3. Những nội dung liên quan đến công tác phối hợp thẩm định dự án, thiết kế xây dựng công trình có yêu cầu thẩm duyệt về thiết kế phòng cháy và chữa cháy, thực hiện đánh giá tác động môi trường được đầu tư xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành công trình xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện quy chế này nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để nghiên cứu điều chỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./p/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Vương Phương Nam